|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD VÀ ĐT GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS PHÚ THỊ** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN: Tiếng Anh 7**  **NĂM HỌC: 2024- 2025** |

**Period 47. Revision 1**

**A. PRONUNCIATION**

- Sounds: /ə/ and /з:/ - Sounds: /f/ and /v/ - Sounds: /t/, /d/ and /id/

- Sounds: /ʃ/ and /ʒ/. - Sounds: /ɒ/ and /ɔ:/ - Sounds: /tʃ/ and /dʒ/

**B. VOCABULARY**

- Review the vocabulary: + Unit 1: Hobbies + Unit 2: Healthy living

+ Unit 3: Community service + Unit 4: Music and arts

+ Unit 5: Food and drink + Unit 6: A visit to a school

**C. GRAMMAR**

|  |  |
| --- | --- |
| * Present simple, present continuous * Past simple tense * Verbs of liking and disliking + Ving | * Simple sentences * Comparisons: like, different from, (not) as….as.... * Quantifiers: some, a lot of, lots of |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. The present simple (Thì hiện tại đơn)**  - Diễn tả một thói quen, một sự thật hiển nhiên, chương trình, thời gian biểu, một hành động lập đi lập lại nhiền lần, thường xuyên xảy ra ở hiện tại,  - The sun sets every afternoon  **-** He goes fishing once a week   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Normal Verb (Động từ thường) | To be (Động từ to be) | | (+) | (+) S + V (s/es) + O. | S + is/am/are+ O. | | (-) | (-) S + don’t / doesn’t + Vo + O. | S + is/am/are (not)+ O. | | (?) | (-) S + don’t / doesn’t + Vo + O? | Is/Am/Are + S + O? |  |  | | --- | | **I/ You/ We/ They/ số nhiều:** Vo/ don’t + Vo/ Do… Vo/ have  **He / She /It/ số ít:** V(s/es) doesn’t + Vo/ Does… + Vo / has |   \* Dấu hiệu: always, usually, often, sometimes, seldom, never, every, in the morning, on (Mondays), once, twice, three times… (a day/week/month…)  - Ở ngôi 3 số it (He / She / It) những động từ kết thúc là o, s, ss, ch, x, sh, z + es. (ông sáu sửa soạn chạy xe sh zởm). Trường hợp còn lại + s  Khi động từ tận cùng là "y" , trước y là 1phụ âm thì đổi "y" thành "i" và thêm "es" vào sau động từ.  - study – studies  **2. Past Simple (Quá khứ đơn)**  **a. Cấu trúc**   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Normal Verb (Động từ thường)** | **To be (Động từ to be)** | | (+) | S + V2/ed | S + was/ were... | | (-) | S + didn’t + Vo | S + was/ were + not... | | (?) | Did + S + Vo? | Was/Were + S...? |   **b. Cách sử dụng**  Thì quá khứ đơn dùng để diễn tả 1 hành động đã xảy ra và kết thúc tại một thời điểm xác định trong quá khứ.  E.g.: I went shopping yesterday morning.  **c. Dấu hiệu nhận biết:**  (last, ago, yesterday, in the past, in 2000, when (trong câu khẳng định)…)  **3. Simple sentences (Câu đơn)**  - Câu đơn gồm một chủ ngữ và một động từ (S + V) Eg 1: The price rises.  S V  - Câu đơn gồm một chủ ngữ và một động từ và một tân ngữ Eg 2: Mai ate dinner.  S V O  - Một số câu đơn có thêm trạng ngữ (S V O A/ S V A).Eg. - I play badminton in my free time  S V O A  Có thể chủ ngữ là 2 danh từ nối bằng 'and' hoặc có 2 động từ nối bằng 'and' nhưng vẫn là 1 câu đơn thôi. Eg. Mary and Tom are playing tennis.  **4. Prepositions of time and places**  **a. Preposition of time (giới từ chỉ thời gian)**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Preposition** | **Use** | **Example** | | **IN**  (Vào thời điểm) | - Trước tháng, năm, mùa, thập niên, thập kỉ. Trước các buổi trong ngày (trừ **at night, at noon**).  - Trước cụm từ cố định. | - in January: vào tháng 1  - in 2020: vào năm 2020  - in summer: vào mùa hè  - in the 1990s: vào những năm 1990  - in the morning/ afternoon/ evening: vào buổi sáng/ chiều/ tối  - in time: đúng lúc, kịp lúc  - in the end: cuối cùng | | **ON**  (Vào ngày, thời gian) | - Trước các thứ, ngày trong tuần - ngày tháng, ngày tháng năm. (trong 1 câu)  - Trước các ngày lễ.  - Trong các cụm từ cố định. | - on Monday: vào ngày thứ 2  - on 15th March: vào ngày 15 tháng 3  - on 15 March 2020: vào ngày 15 tháng 3 năm 2020  - on Christmas Day: vào ngày lễ Giáng sinh  - on time: đúng giờ, chính xác | | **AT**  (Vào dịp, vào thời điểm) | - thời gian cụ thể mấy giờ  - Trước các dịp lễ.  - Trong một số cụm từ cố định. | - at 9 o'clock: lúc 9 giờ đúng  - at midnight: vào giữa đêm  - at Christmas: vào dịp Giáng sinh.  - at the same time: cùng lúc thời điểm)  - at the end of this year: cuối năm nay  - at the beginning of this year: đầu năm nay  - at the moment/ at the present: ngay bây giờ |   **b.Preposition of place (giới từ chỉ nơi chốn)**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Preposition** | **Use** | **Example** | | **IN**  (Ở trong) | - Khoảng không gian lớn như vũ trụ, thành phố, thị trấn, quốc gia.  - Khoảng không gian khép kín như phòng, tòa nhà, cái hộp. | - in space: trong vũ trụ  - in Hanoi city: ở Hà Nội  - in Vietnam: ở Việt Nam  - in the ocean: trong đại dương  - in the room: trong phòng  - in the box: trong hộp | | **ON**  (Ở trên) | - Vị trí trên bề mặt có tiếp xúc.  - Trước tên đường.  - Phương tiện đi lại (trừ car, taxi). | - on the floor: trên sàn  - on the chair: trên ghế  - on Le Loi Street: trên đường Lê Lợi  - on the train: trên tàu  - on the bus: trên xe buýt  - on the left/ right: bên trái, phải  - on the top of: trên đỉnh của | | **AT**  (Ở tại) | - Địa điểm cụ thể không gian nhỏ  - Trước số nhà.  - Chỉ nơi làm việc, học tập.  - Chỉ những sự kiện, những bữa tiệc. | - at the airport: ở sân bay  - at the shop: ở shop  - at 50 Tran Hung Dao Street: ở số 50 đường Trần Hưng Đạo  - at work/ school/ college/ university: ở chỗ làm/ trường/ cao đẳng/ đại học  - at the party: tại buổi tiệc  - at the concert: tại buổi hòa nhạc | |

**I. PRONUNCIATION**

**A. PHONETICS :**

|  |
| --- |
| **5. Cách phát âm đuôi các động từ đuôi ed**  **+**  Trước **ed là /t/, /d/** (**t**ôi **đ**ây) **=>phát âm (-id): Eg.** ren**t**ed nee**d**ed (ngoại lệ: na**k**ed /ed/)  **+** Trước **ed là** (-ch, -gh,-s, -ss, -k, -p,-x -sh -ce, ph, th): (**ch**ó, **gh**à, **s**ủa, **s**ôn **s**ao, **k**hắp, **p**hố, x, **sh**, **cũ, th**) =>phát âm /-t/ Eg: wat**ch**ed, loo**k**ed, stop**p**ed, wa**sh**ed, mi**ss**ed...  **+** Trường hợp còn lại phát âm **/-d:/** Eg:, pla**y**ed, mo**v**ed (ngoại lệ: u**s**ed, clo**s**ed /d/) |

**Ex 1. Choose the word which has the underlined part pronounced differently from the others.**

**1.** A. walk**ed** B. fix**ed** C. hop**ed** D. learn**ed**

**2.** A. thank**ed** B. park**ed** C. listen**ed** D. book**ed**

3. A. stopped B. lived C. played D. arrived

4. A. watched B. crashed C. cleaned D. washed

**5.** A. g**i**rl B. f**i**rst C. f**i**sh D. th**i**rsty

**6.** A. pref**er** B. bett**er** C. teach**er** D. work**er**

**7.** A. **f**ind B. **f**ame C. o**f** D. **f**ish

**8.** A. hol**i**day B. comput**e**r C. **a**ffraid D. d**i**rty

**9.** A. enou**gh** B. li**gh**t C. bri**gh**t D. si**gh**t

10. A. **sh**op B. **sh**ip C. na**t**ion D. visual

**11.** A. inten**t**ion B. o**c**ean C. fi**sh**ing D. u**s**ual

**12.** A. h**o**t B. p**o**t C. j**o**b D. j**o**ke

**II. USE OF ENGLISH**

**B. VERB TENSES:**

**Ex 2. Give the correct tense of the verbs in bracket**

1. My mom and my sister \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ lunch every day. (cook)

2. They \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ breakfast together every morning. (have)

3. They \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ out once a week. (eat)

4. My father always \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ delicious meals. (make)

5 Tom \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ vegetables. (not eat)

6. Last week, my mother (take) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_me to the zoo.

7. What \_\_\_\_\_\_ you (watch) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_on TV last night?

8. \_\_\_\_\_\_\_\_ you (go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to see the concert yesterday?

9. Yesterday, I (see) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Jim at a bookstore.

10. My children (not do) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_their homework last night..

11. My parents (be not) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_teachers two years ago.

**C. VERB FORMS:**

**Ex 3. Give the correct form of the verbs in bracket**

|  |
| --- |
| **6. Verbs of liking and disliking** Động từ chỉ sự yêu thích/ không thích  *- Like, dislike, hate, love, enjoy/ adore… + V-ing*  *interested in*  *fond of*  *- Be + keen on + V-ing*  *good at*  *excited about* |

1. My brother likes \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ coins very much. (collect)

2. The enjoys \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ his bike to school. (have)

3. Her children dislike \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ every morning (jog)

5. They adore \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ dollhouses (build)

6. He doesn't like \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ on the phone. (talk)

7. She is interested in \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. (cook)

8. Are they fond of \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ books? (read)

**D. SOME/ A LOT OF / LOTS OF:**

|  |
| --- |
| **a.** some, a few (1 vài,1 ít) a lot of, lots of, many (nhiều), + C.N (s/es) (danh từ đếm được số nhiều)  **b.** some a little (1 vài, 1 ít) , a lot of, lots of, much (nhiều), + Unc. N (danh từ không đếm được số ít)  - some/ any + dùng với danh từ đếm được số nhiều và danh từ không đếm được số ít  - some + dùng trong câu khẳng định, lời mời, đề nghị, yêu cầu  - any: + dùng trong câu phủ định và câu hỏi nghi vấn  \***Many/much**: dùng trong câu **câu hỏi nghi vấn và câu phủ định**. (Với câu khẳng định, được dùng ít hơn chúng thường đi kèm với "so", "too" + many/ much: rất nhiều, quá nhiều) |

**Ex 4. Choose the correct word**

1. Would you like (some/ any) fruits?

2. My mother brings a (lots/ lot) of food today.

3. He gave lots (on/ of) new clothes to poor children.

4. I drink (lot / much) of water every day.

5. There are (a lot of/ lot of) people in the park.

6. There are (some/ lot of) plums on the plate.

7. I need (some/ a lot) flour to make a cake.

8. I need to buy (some/ any) oil because there isn’t (some/any) oil in the kitchen.

9. I need (some/ any) sugar for the cakes. Is there (any/ a lot of) sugar in the jar?

10. She doesn’t have (some /any) information about them.

**E. PREPOSITIONS:**

**Ex 5. Fill in the black with prepositions of time “at/ in/ on”. (8. U5 Tr Th)**

1. He was born \_\_\_\_\_\_\_\_ 2015.

2. He was born \_\_\_\_\_\_\_\_ July, 2015.

3. He was born \_\_\_\_\_\_\_\_ July 20th, 2015.

4. We always go on holiday \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_summer.

5. My mother usually goes shopping \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Friday morning.

6. Sophia's birthday is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_May 16th.

7. My favourite television programme begins \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_6:30 \_\_\_\_\_\_\_\_the evening.

8. My friend's birthday is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_June.

9. Some birds and animals come out \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_night.

10. I usually get up \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_seven o'clock.

**Ex 6: Choose the correct preposition of place**

**1.** There are two students \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the class.

A. next B. in C. on D. front

**2.** The oranges are not in the basket. They are \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the table.

A. in B. between C. next D. on

**3.** There isn't anything \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ my pocket.

A. between B. next to C. in D. near

**4.** The children are playing \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the garden.

A. on B. between C. in D. to

**5.** I have photographs of my family \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the wall of my office.

A. on B. next to C.at D. in

**6.** It arrives \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Chicago at ten o'clock.

A. at B. in C. near D. from

**7.** This is my friend. She is \_\_\_\_\_\_\_\_\_ Grade 7B.

A. at B. in C. on

**Period 48. Revision 2**

|  |
| --- |
| **6. Comparison (So sánh)**  ***1) So sánh bằng***: (giống nhau) S + be + **as** + adj + **as** + O/N. -*He’s as tall as my brother*.  S + be not + as/ so + adj + as + O/N.  ***2) So sánh khác:*** S + be + different from + O/N. -*My car is different from hers.*  ***3) So sánh giống như:*** S + be + like + O/ N. - *My book is like his book.*  **7. How much/ How many: Hỏi về số lượng**  - How many + C. N(s/es)…? (danh từ đếm được số nhiều)  - How much + UnC. N…? (danh từ ko đếm được số ít)  \* How much…?: Hỏi giá tiền |

**Ex 1. Choose the best answer to complete these sentences**

1. My parents (live/ have lived/ lived) in Hai Phong two years ago.

2. Van Cao was one of the most famous (actors/ composers/ artists/ makers) in Viet Nam.

3. My village is not (same as/ the same/ the same as/ the same like) it was ten years ago.

4.We often organize concerts to ( donate / raise/ volunteer) funds for the poor children

5. It is (healthy/ healthful/ unhealthy ) to eat so much junk food.

6. (How/ How much/ How many/ How often) water should I put into the glass ?

7. What (food/ material/ menu/ ingredients) do I need to cook an omelette ?

8. ( Allergy / headache / obesity/ sunburn) is a disease from eating too much.

9. There is \_\_\_\_\_ tofu, but there isn’t \_\_\_\_\_sandwiches. (any-some / some-any/ many - much/)

10. (How much/ How many/ How far/ How long) sandwiches do you want?

11. To protect our skin from bad condition, we need to use \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. eye drops B. lip balm C. sun cream

12. \_\_\_\_\_\_\_\_ bottles of milk does your family need for a week?

A. How much B. How many C. How often

13. At the end of this month, students will give a hand in cooking food for young children at \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. an orphanage B. a nursing home C. rural area

14. My feelings about this song are \_\_\_\_\_\_\_ what I have imagined before.

A. quite different from B. quite different with C. quite from different

15. There is \_\_\_\_\_\_\_\_ tofu, but there aren’t \_\_\_\_\_\_\_\_ sandwiches.

A. some - some B. any - some C. some - any

16. Last summer, we \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to give food to homeless people.

A. are volunteering B. volunteered C. volunteer

17. Sam: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ you \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ yesterday afternoon?

Luke: Yes. It was great.

A. Are\_\_\_ swim B. Do \_\_\_ swim C. Did \_\_\_ swim

**Ex 2. Circle the underlined part that needs correcting in each of the following questions.**

1. How many rice do you need ? – Two kilos of rice

A. many B. need C. kilos D. of

2. My sister’s appearance is very different with mine.

A. sister’s B. is C. with D. mine

3. Last year we start a community garden project .

A B C D

4. How many egg and how much fish do you need?

A B C D

5. Hoi An is famous by its historic buildings, shops, pagodas and houses.

A B C D

6. Two days ago, I see a movie on Netflix with my parents.

A B C D

7. My dad is not always as busy than my mum.

A C B D

**Ex 3. Rewrite the sentences, so that their meaning stays the same, using the beginning given for each.**

1. Why don’t we go swimming?

=>What about…………….

2. Her book is not the same as mine. (different from)

=> Her book is………………………..

3. Your house is bigger than my house. (not as…as)

=> My house is…………………………..

4. Her phone is not the same as mine. (different from)

=> Her phone is………………………..

5. I think rock music is more popular than jazz. (not as…as)

=> I think jazz music is………………………..

6. Do you like seeing a water puppet show?

=> Are you interested in…………………………..

7. The new building is as high as the old one. (the same + (N)

=> The new building is……………………………

**Ex 4. Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed above it.**

1. Nam is taller than Ba.(as ........ as )

=> Nam…………………………………………

2. Lan’s book is not the same as mine.( different from)

=> Lan’s book ………………………………………....

3. My school is bigger than my sister’s school.(not as ........... as )

**=>** My school **………………………………………....**

4. What is the price of a kilo of this pork? (How much)

=> How much …………………………………………

5. Hellen has five new English books in her bag ( Make questions for the underline words)

**=>…………………………………………**

**Period 49. Revision 3**

**Ex 1.Choose the word whose underline part is pronounced differently from that of the others.**

1. A. invited B. decided C. stopped D. visited

2. A. **g**uess B. bi**g** C**.** si**g**n D. a**g**ain

3. A. deli**c**ious B. spe**c**ial C.musi**c**al D. physi**c**ian



4. A. m**or**ning B. forget C. p**or**k D. f**or**ty

5. A. **gh**ost B. cou**gh** C. enou**gh** D. lau**gh**

**Ex 2. Choose the best option (A, B, C or D) to complete these sentences.**

1. My mother sometimes \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ books and clothes for street children.

A. raises B. provides C. helps D. donates

2. This picture is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_that one.

A. different with B. different to

C. different than D. different from

3.Students can borrow books from the \_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. history B. library C. facility D. laboratory

4. Does your English class start\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_August?

A. in B. on C. at D. during

5. They \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a lot of photos at the school festival yesterday.

A. take B. took C. are taking D. takes

6. How much \_\_\_\_\_\_\_\_\_ do you drink every day?

A. orange B. milk C. apple D. apples

7. She can play some musical…………such as guitar, piano or cello.

A. instruments B. paintbrushes C. opera D. microphones

8. Their kind of music is ………… mine.

A. different with B. different as C. different than D. different from

9. ………. tomatoes do you need to make the sauce?

A. How much B. How many C. How long D. How often

10. “What is your……….. food for breakfast? - “It’s beef noodle soup”

A. favourite B. most C. best D. liking

11. There was ……….milk in the glass.

A. a few B. a little C. many D. any

12. …………….. you like to go to the movies with me?

A. Will B. Are C. Would D. Could

13. -“What would you like to drink now?” - “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.”

A. No, thanks B. Yes, please C. I like to do nothing D. Orange juice, please

14. My friends enjoy \_\_\_\_\_\_\_\_ the English Speaking club held every Sunday night by Youth Pioneers Club.

A. to take part in B. taking part in C. take part in D. to taking part in

15. They \_\_\_\_\_\_\_\_Khleang Pagoda in Soc Trang in 1533.

A. was made B. is made C. made D. makes

16. Did you \_\_\_\_\_\_\_\_ "Iron man" on TV last night?

A. watch B. watched C. have watched D. haven't watched

17. They \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a lot of photos at the school festival yesterday.

A. take B. took C. are taking D. takes

**Ex 3. Complete the second sentences, using the words in brackets.**

**1. My mother is interested in reading books.**

-> My mother **enjoys/ loves/ likes/** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**2. The black shirt is cheaper than the white one. (not as... as)**

A. The white dress isn’t as/ so cheap as the black one.

B. The black dress isn’t as / so cheap as the white one.

C. The white dress isn’t as/ so cheap the black one.

D. The white dress isn’t as/ so cheaper as the black one.

**3. Some students are reading. Some students are writing.**

A. Some students are reading and writing.

B. Some students are reading and are writing.

C. Some students reading and writing.

D. Some students are reading and some students are writing.

**4. My house is nearer than yours.**

A. Your house isn’t as nearer as my house

A. Your house isn’t as near as my house.

B. Your house is as near as my house

C. My house isn’t as near as your house

**5. I am not as hard-working as my best friend.**

A. My best friend is hard-working **than** I am.

B. My best friend is more hard-working I am.

C. My best friend more hard-working than I am.

D. My best friend is more hard-working than I am.

**6. Folk music is not the same as pop music.**

A. Folk music is different as pop music.

B. Folk music is different to pop music.

C. Folk music is different from pop music.

D. Folk music isn’t different from pop music.

**Ex 4. Put the words in the correct order to make sentences.**

1. Nga likes / to / her friends / talking / in /her free time.

-> \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. are / baminton / in /the playground/ They / playing /.

-> \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. trees / We / park/ some / planted / the / in/ last month/.

-> \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. Schools in /is/ different/ from/ Viet Nam / schools/ in the USA.

-> \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. How many/ cans/ lemonade/ of / do/ need/ you/?

-> \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Ex 5. Complete the following sentences, using the words given.**

**1. How many /cakes/ she/ make/ at the party / last night?**

A. How many cakes did she make at the party last night?

B. How many cakes does she make at the party last night?

C. How many cakes do she make at the party last night?

D. How many cakes did she makes at the party last night?

**2. She /spend/two hours/ do her homework / everyday. (spend + time + Ving)**

A. She spends two hours do her homework everyday.

B. She spend two hours doing her homework everyday.

C. She spends two hours doing her homework everyday.

D. She spends two hours to do her homework everyday.

**3. your mother/go/to/the market/ every day?**

A. Do your mother go to the market every day?

B. Does your mother go to the market every day?

C. Does your mother goes to the market every day?

D. Did your mother go to the market every day?

**4. We / visit / opera theater / last Thursday.**

A. We visit opera theater last Thursday

B. We visits opera theater last Thursday

C. We did visit opera theater last Thursday

D. We visited opera theater last Thursday**.**

**5. She/ not/ go/ to the church/ five days ago.**

A. She didn’t go to the church five days ago.

B. She doesn’t go to the church five days ago.

C. She went to the church five days ago.

D. She didn’t went to the church five days ago.

**6. I think/ classical music / as exciting/ country music.**

A. I think classical music is exciting as country music.

B. I think classical music is more exciting as country music.

C. I think classical music isn’t as exciting than country music.

D. I think classical music isn’t as exciting as country music.

**7. My taste in art/ the same/ her taste.**

A.My taste in art is the same her taste.

B. My taste in art is the same from her taste.

C. My taste in art is the same as her taste.

D. My taste in art is the same to her taste.

**Period 50. Revision 4**

***Ex 1. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges.***

**1. - Ba : “What sports do you like?” -Minh: “… ”**

A. Well, I love football and swimming B. No, I don't know

C. Yes, it is my favourite sport D. I think it is boring

**2. - *Peter*: I like folk music very much - *Nick*: ………. .**

1. Me too. It sounds good B. No problem. It isn't my thing
2. Let me thing about it. I'm very glad to hear that C. I like the lyrics of this song

***\*Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s)* CLOSEST**

***in meaning to the underlined word(s) in each of the following question.***

**3**. Do you prefer ***classical*** music like Mozart and Mahler, or pop?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. modern | B. traditional | C. famous | D. trendy |

**4**. He spends most of his ***free time*** playing game.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. quite time | B. busy time | C. leisure time | D. learning time |

**5**. Son Tung is the most ***famous*** singer in Vietnam.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. normal | B. unique | C. traditional | D. popular |

**6.** This shrimp soup is very ***tasty***!

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. normal | B. bad | C. well | D. delicious |

7. What ***happened*** at the football match yesterday?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. played | B. occurred | C. mattered | D. came |

***\*Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s)* OPPOSITE *in meaning to the underlined word(s) in each of the following question.***

**8** . I hate ***sour*** (chua) flavor.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. spicy | B. sweet | C. fragrant | D. fantastic |

**9**. I like raising some money for ***poor*** children.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. small | B. lasy | C.sunny | D. wealthy |

10. Our teacher ***remembers*** all of my classmates’ birthday.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. gives | B. forgets | C. asks | D. has |

**11**. It is ***normal*** to go to school.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. unique | B. unusual | C. same | D. common |

**12**.My mother is very **hopeful** that I will pass the final exam.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. luckily | B. slowly | C. hopeless | D. quickly |

13. Ba is the most intelligent student in my class.

A. stupid B. handsome C. ugly D. boring

**Ex 2.Read the passage and choose the correct answer A, B, C or D for each of the gap**

    Ewan McGregor was (1) \_\_\_\_\_ in Scotland in 1971. He decided to be an (2)\_\_\_\_\_ when he was only nine and he made his first film (3) \_\_\_\_\_ 1992. So far in his career he has appeared with a lot of different types of films, including comedies, musical, dramas and the Star Wars movies. In his career Ewan has worked with actresses like Cameron Diaz and Nicole Kidman, and his films have won (4)\_\_\_\_\_ of awards. He said that he loved his career very much.

1. A. bearing      B. beared C. bear      D. born

2. A. actor      B. action C. acting      D. actress

3. A. at      B. for C. in      D. on

4. A. much      B. some C. a lots      D. lots

**Ex 3. Circle the best option (A, B, C or D) to complete the letter below:**

Breakfast is the (1) \_\_\_\_\_\_ important meal of the day. It provides the nutrients your body needs for good health, the calories it needs for (2) \_\_\_\_\_\_ and helps to maintain your blood sugar level. Studies have shown that people who don’t have breakfast have a low blood sugar level and are often slow, tired, hungry and unable to concentrate. Surprisingly, breakfast actually plays a part in weight control. It's easier to (3) \_\_\_\_\_\_ weight if you eat in the morning rather than later in the day. Dividing the day’s calories (4) \_\_\_\_\_\_ three meals helps take of weight more efficiently than skipping breakfast and having two larger meals a day does.

1. A. healthy B. tasty C. main D. most

2. A. strength B. power C. energy D. effort

3. A. lose B. put C. gain D. drop

4. A. in B. into C. up D. for

**Ex 4.Read the passage and choose the correct answer to each question below.**

Charlie Chaplin was an English actor, director, producer, and composer. He is known as the most creative person of the silent-film era. Charlie Chaplin’s portrayal of the tramp won the hearts of people all over the world.

Chaplin was born in London on the 16th of April, 1889. He spent his childhood in poverty and hardship. In 1910 he began to perform pantomime in the United States. He first appeared on screen in 1914. He created his world-famous character, the Tramp, and he played this classic role in more than 70 films during his career. He also composed background music for most of his films. In 1972 Chaplin received an Honorary Academy Award for “the incalculable effect he has had in making motion pictures the art form of this century”. Chaplin died on the 25th of December, 1977, at his home in Switzerland.

1.In 1910 he began to perform pantomime in………………..

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. The US | B. London | C. Switzerland | D. Paris |

**2**.When did he start appearing in films?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. In 1910 | B. In 1914 | C.In 1989 | D .In 1972 |

**3**.In about how many films did he play *the Tramp*?

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| A. Seventy | B. Seventeen | C. Twenty-five | D.Eighteen |  |  |  |  |

**4**.Which of the following is NOT true?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Charlie Chaplin was an English artist.  B. He played classical music. | C. He received an award in 1972.  D.Both A and B |

**Ex 5. Read the following passage and then choose the best answer:**

Maintaining a healthy body is not that easy and not so difficult also. Most important tip for a healthy body is to have healthy food and eat them at proper time. Avoid eating junk food. Your diet should contain food which has more nutrients. Try to include vegetables, fruits, milk, and fish in your daily diet. Make sure you are having your breakfast regularly.

Skipping your breakfast regularly will definitely affect your health. Make sure you drink more amount of water daily. Regular exercise will also keep your body in good health. You can go for running, do cycling, walking faster etc. Apart from these always try to manage your stress. By controlling your stress you can maintain a healthy body.

Your body should get enough time to take rest. Make sure you get a sleep of 8 hours daily. Sleep is very important for healthy body and also for mental and emotional happiness.

1.  What should you do to have a healthy body? We should \_\_\_\_\_\_\_\_\_.

      A. eat junk food                                              B. put on weight

      C. have a healthy diet                                    D. not consume nutrients

2.   How will skipping breakfast affect your health? - Skipping breakfast is \_\_\_ for our health.

      A. good                        B. bad                         C. necessary                D. important

3.   Which of the followings is not keep your body in good health?

      A. Smoking                  B. Cycling                    C. Running                D. Jogging

4.   Which of the followings is NOT true?

      A. Water is important for your health. B. Getting enough sleep can make you happier.

      C. Eating healthy and exercising are tips to stay healthy. D. It’s difficult to maintain a healthy body.

**Further practice**

**Ex 1. Find the one choice that best complete the sentences.**

1. There is\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_tofu, but there aren’t\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_sandwiches.

A.some – some B.any – any C.some – any D.any – some

2. You don’t need to take \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ food on the trip.

A. a B. some C. any D. the

3.I think we don’t have vegetables left.

A. some B. any C. many D. much

4. Would you like something for dessert? - I’d like grape juice.

A. a B. any C. some D. an

5. How \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ cheese do we need to make a cheese cake? ~ About 250 grams.

A. few B. many C. much D. little

6. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ does a water puppet show take place? ~ In a pool.

A. What B. When C.How D. Where

7. Can you tell me \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to cook this dish?

A.what B.how C. which D.where

8. We are very excited \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ our 2018 Volunteer Program.

A. about B. for C. in D. with

9. Pho is always served \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_fresh herbs, bean sprouts, sliced-up chilies, and lime.

A. for B. with C. in D. on

10. Water puppetry began \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the 11th century.

A.in B. on C.at D.from

11.Cakes in Viet Nam are made \_\_\_\_\_\_\_\_ butter, eggs, and flour.

A. in B, from C. of D. b

12. Their mother \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ us some cakes yesterday.

A. make B. makes C. made D. was made

13. We need a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of bread to make the sandwiches for everyone.

A. bottle B. bar C. loaf D. tube

14. She wants to buy a\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_of tomatoes and two cabbages.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.kilo | B.bottle | C.glass | D.litre |

15. You put chicken bones and two\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_of water in the pot and boil.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.cans | B.kilos | C.litres | D.tablespoons |

16. We \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to the remote village and\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_meals for homeless children last year

A.come- cook B. came- cook C.came- cooked D.come- cooked

17.I love\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_trees in the yard at the back of my house.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.plant | B.planting | C.plants | D.planted |

18. Mike dislikes\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_fishing on the weekends.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.went | B.go | C.goes | D.going |

19. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ people usually live on the streets, under bridges, or in camps.

A. Sick B. Homeless C. Elderly D. Disabled

20. He sometimes has some bread and an\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_for breakfast.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.ant | B.omelete | C.engineer | D.aircraft |

21. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_ do I need to cook an omelette?

A. food B. material C. menu D. ingredients

22.Lan’s brother is a , working at the Metropolitan Restaurant.

A. cooker B. cooking C. chief D. chef

23.The eel soup that your father has just cooked tastes very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ .

A. well B. best C. healthy D. delicious

24.The\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_for beef noodle soup is made by stewing beef bones in a large pot.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.butter | B.broth | C.sauce | D.sausage |

25..My mother often.\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_yoga in the morning.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.does | B.do | C.did | D.doing |

26.\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_the shop\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_at 7 a.m.every day?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.Do-open | B.Does-open | C.Did-opened | D.Did-open |

27.They\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a new house for the homeless people last month.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.build | B.building | C.builds | D.built |

28.We\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_lots of plastic bottles yesterday.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.collected | B.collects | C.collecting | D.collect |

29. How many novels\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Charles Dickens\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

A.does – write B.did – wrote C.did – written D.did – write

30.Mai often\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_her old clothes to the charity.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.give | B.gives | C.to give | D.giving |

31.She\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Vietnamese to some foreigners last summer.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A .teaching | B.teach | C.taught | D.teaches |

32.What\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Kate usually\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in her free time?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.do-do | B.do-does | C.does-do | D. did-do |

33.He\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_an engineer last year.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. become | B. became | C. becomes | D.to become |

**Ex 2. Choose the word/ phrase (A, B, C or D) that best fits the space in each sentence.**

**1. *Lan is talking to her friend, who just bought a new dress.***

**Lan:** “You have got a beautiful dress.”

**Hoa:** “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. I do. B. Thank you. C. You,too. D. Okay

**2. *Thuan and Phong are discussing the reasons people should live in the countryside.***

**- Thuan**: “I think that people should live in their village and work in farming.”

**- Phong**: “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. Rice and vegetables are important to our lives.”

A. It’s not true B. I’m so sorry C. I don’t agree with you D. I agree with you

**3. *Brian is asking Andrew to teach him to play the guitar.***

**- Brian**: “Would you mind teaching me to play the guitar?” **- Andrew**: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

A. Yes, I’m pleased B. It’s an absurd (vô lí) idea C. Not at all D. I can't believe that

4. A: Would you like to drink some tea? – B: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. No, don’t B. Yes, I would love to C. Yes, sorry D. Yes, thanks

5. –“Would you like to come to my house for lunch?” –“\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.”

A. Yes, I’d love to B. Yes, I like C. Yes, I do D. No, I don’t

6. What are you going to do after school ? - \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

A. I don’t have any plans B. Well, I’m going to watch TV

C. I don’t know yet D. A , B and C

7. How about driving to the countryside this Sunday?” – “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. That's a good idea. B. Yes. I am fine. C. Yes, I am driving. D. Never minds.

**Tuan:** “Would you like some orange juice?” **– Nam:** “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. I’m full. ”

A. Yes, please B. No, thanks C. Yes, I would D. No, I wouldn’t

*9*. **Tom**. ‘I think model making is an expensive hobby.’ - **Bob**. ‘\_\_\_\_\_\_\_\_ it’s incredibly cheap.’

A. You’re right B. Certainly C. No matter D. Not at all

10. **Eden**: “Shall we eat out tonight?” - **Edward**: “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”  
A. That's a great idea B. It is very kind of you

C. You are very welcome D. That's all right 7.

11**. Thanh**: “Would you like to have some more ice cream, Binh?” - **Xuan**: “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”  
A. I'm looking forward B. I do, too. C. Thanks. I'd love to D. Here you are.

**\*Signal and notice (Biển báo và thông báo)**

**Choose the best answer (A, B, C or D) for the following picture or sign.**

**1:** What does the notice say?

**"No cell phones allowed in this area. Please turn off your phone or put it on silent"**

**A.** You must have permission to use the phone in this area**.**

**B.** You may not turn off your phone if you are not using it.

**C.** Cell phones are only for emergency use here.

**D.** Cell phones must be turned off or silenced in this area**.**

**2:** What does the notice say?

**"No food or drink is allowed inside this area. Please finish your snacks before entering"**

**A.** Only food is not allowed; drinks are fine.

**B.** You can eat and drink inside this area**.**

**C.** Do not bring food or drinks inside. Finish them first.

**D.** You can bring food but no drinks are allowed**.**

**3. The sign says:**

**** A. You should use more water.

B. You shouldn’t use water.

C. You should turn off the tap.

D. You should save water for our children.

4: What does the sign say?



A. You can walk on the grass and play games there.  
B. The grass should be kept clean and free of trash.  
C. You should not walk on the grass to help keep it healthy.  
D. The grass is for sitting and relaxing only.

 **5:** What does the sign say?

**A.** Anyone is allowed to enter without restrictions.  
**B.** Only authorized personnel are permitted to enter.  
**C.** No one is allowed to enter the area**.**  
**D.** You should keep your dog on a leash while in the are**a.**

**6:** What does the noticesay?

**"No smoking is allowed inside this building.**

**Please use the designated smoking areas outside"**

**A.** Do not smoke inside. Use smoking areas outside.

**B.** Smoking is allowed in any part of the building.

**C.** You can smoke anywhere inside the building.

**D.** Smoking is only allowed in specific rooms inside.

**7.** What does this sign mean?

A. You can smoke here. B. You can’t smoke here.

C. You can buy cigarettes here. D. You can’t buy cigarettes here.



**8.** What does this sign say?

A. Stop or park here.

B. No parking.

C. One-way road ahead.

D. Don’t stop or park here.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **9.What does the sign mean ?** | Related image | A. You must cut down the trees.  B. You can cut down the trees.  C. You mustn’t cut down the trees.  D. You should cut down the trees |

**10.** What does the sign mean?

A. The minimum speed is 30 km/h.

B. The maximum speed is 30 km/h.

C. The average speed is 30 km/h.

 D. There are 30 barriers ahead.

**11.** What does the sign mean?

A. Motorcyclists are permitted to go on this street.

B. Motorcyclists aren’t allowed to go on this street.

C. All vehicles can go on this street.

D. This street is for motorcyclists only.

**12. What does this sign mean ?**

A.Use computers carefully.

B.Be careful with spam in your mailbox.

C.Check your mailbox immediately.

D.Leave your mails in the computer.

**13. What does the sign mean?**

A. Motorbike isn’t allowed to ride B. We can use motorbike here

C. Only motorbike is allowed D. Motorbike can’t be stopped

**14. On the way, you can see this sign and it warns that:**

A. You can’t wash your hands before meals.

B. You want to have some soap to wash hands.

C. Your hands need some water.

D. You must wash your hands before meals.

**15.This sign means:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. School zone ahead. 2. Mall zone ahead. 3. Hospital ahead. 4. Movie theater ahead. |  |

**16.This sign means:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. You can swim here. 2. You must be careful. 3. You won’t swim here. 4. You mustn’t swim here. |  |

**17. This sign says:**

A. You can’t cut down the small tree

B. You mustn’t cut down the tree with an axe.

C. Deforestation is prohibited here.

D. Smoking isn’t allowed here.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GV PHỤ TRÁCH**  **Lê Thị Hà Nội** | **TỔ TRƯỞNG**    **Vũ Thị Phượng** | **BGH XÁC NHẬN**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Tạ Thúy Hà** |